

Số: 1628/QĐ-DHTN

Thái Nguyên, ngày 10 tháng 8 năm 2017

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định liên thông  
giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học của Đại học Thái Nguyên

### GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

Căn cứ Nghị định số 31/CP ngày 04/04/1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học  
Thái Nguyên;

Căn cứ Thông tư số 08/2014/TT-BGDDT ngày 20/03/2014 của Bộ trưởng Bộ  
Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và  
các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Quyết định số 18/2017/QĐ-TTg ngày 31/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ  
Quy định về liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Đào tạo Đại học Thái Nguyên,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về liên thông giữa trình độ  
trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học của Đại học Thái Nguyên.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các ông (bà) Chánh Văn phòng, Trưởng Ban Đào tạo, Trưởng Ban chúc  
năng của Đại học Thái Nguyên, Thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học thành viên, các khoa  
trực thuộc, Phân hiệu Đại học Thái Nguyên tại tỉnh Lào Cai và các đơn vị có liên quan  
chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Nhu Điều 3;
- Giám đốc (để b/c);
- Lưu: VT, Ban Đào tạo.

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



PGS.TS. Trần Viết Khanh

## QUY ĐỊNH

Liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học  
của Đại học Thái Nguyên

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1628/QĐ-DHTN ngày 10/8/2017  
của Giám đốc đại học Thái Nguyên)

### Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Văn bản này quy định về liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học của Đại học Thái Nguyên (ĐHTN).

#### Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ sở giáo dục đại học thành viên, các khoa trực thuộc ĐHTN, Phân hiệu ĐHTN tại tỉnh Lào Cai (sau đây gọi tắt là cơ sở giáo dục đại học) và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động đào tạo liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học của ĐHTN.

#### Điều 3. Đào tạo liên thông

1. Đào tạo liên thông là biện pháp tổ chức đào tạo trong đó người học được sử dụng kết quả học tập đã có để học tiếp ở trình độ cao hơn cùng ngành đào tạo hoặc khi chuyển sang ngành đào tạo hay trình độ đào tạo khác.

2. Đào tạo liên thông được tổ chức theo hình thức chính quy hoặc vừa làm vừa học (VLVH).

3. Đào tạo liên thông từ xa được quy định trong quy chế riêng.

#### Điều 4. Mục đích đào tạo liên thông

Tạo cơ hội học tập cho người học và phát triển ngành, nghề phù hợp với nhu cầu xã hội, tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả trong đào tạo và đảm bảo công bằng trong giáo dục.

### Chương II

#### ĐIỀU KIỆN TỔ CHỨC, HỒ SƠ, TRÌNH TỰ VÀ THỦ TỤC ĐĂNG KÝ TUYỂN SINH ĐÀO TẠO LIÊN THÔNG

#### Điều 5. Điều kiện tổ chức tuyển sinh đào tạo liên thông

Cơ sở giáo dục đại học có đủ các điều kiện sau đây được tổ chức tuyển sinh đào tạo liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học:

1. Đối với ngành dự kiến tuyển sinh đào tạo liên thông:

a) Cơ sở giáo dục đại học đã có quyết định mở ngành đào tạo trình độ đại học hình thức chính quy;

b) Cơ sở giáo dục đại học đã và đang tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ đại học được ít nhất 03 (ba) khóa liên tục khi quyết định thực hiện tuyển sinh đào tạo liên thông hình thức chính quy.

Đối với đào tạo liên thông khói ngành sức khỏe, cơ sở giáo dục đại học phải đảm bảo thêm điều kiện có ít nhất một khóa sinh viên trình độ đại học hình thức chính quy đã tốt nghiệp.

2. Cơ sở giáo dục đại học đã ban hành quy định về công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập và khói lượng kiến thức, kĩ năng đã tích lũy của người học được miễn trừ khi học chương trình đào tạo liên thông và công khai trên trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục đại học.

#### **Điều 6. Hồ sơ, trình tự và thủ tục đăng ký đào tạo liên thông**

Cơ sở giáo dục đại học đăng ký đào tạo liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học khi đảm bảo đầy đủ các điều kiện theo quy định tại Điều 5 của Quy định này.

1. Hồ sơ đăng ký đào tạo liên thông gồm có:

a) Tờ trình đăng ký đào tạo liên thông. Nội dung tờ trình phải nêu rõ: ngành và trình độ đăng ký đào tạo liên thông; nhu cầu đào tạo; tổ chức đào tạo; đối tượng, điều kiện tuyển sinh; hình thức tuyển sinh; hình thức đào tạo; dự kiến chỉ tiêu đào tạo; điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo và những cam kết đảm bảo chất lượng;

b) Bản sao các quyết định:

- Quyết định mở ngành đào tạo trình độ đại học hình thức chính quy đối với ngành đăng ký đào tạo liên thông;

- Quyết định ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học đối với ngành đăng ký đào tạo liên thông và quyết định thí sinh trúng tuyển chương trình đào tạo trình độ đại học của 03 (ba) khóa liên tục đối với cơ sở giáo dục đại học đăng ký đào tạo liên thông hình thức chính quy;

- Quyết định công nhận sinh viên tốt nghiệp một khóa tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ đại học hình thức chính quy, đối với đào tạo liên thông khói ngành sức khỏe;

- Quyết định ban hành quy định về công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập và khói lượng kiến thức, kĩ năng đã tích lũy của người học được miễn trừ khi thực hiện chương trình đào tạo liên thông (kèm theo địa chỉ truy cập trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục đại học).

2. Trình tự và thủ tục đăng ký đào tạo liên thông

a) Cơ sở giáo dục đại học gửi hồ sơ đăng ký đào tạo liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học về ĐHTN (qua Ban Đào tạo);

b) ĐHTN xem xét ra quyết định cho phép đào tạo liên thông hoặc trả lời bằng văn bản về việc chưa cho phép đào tạo liên thông cho cơ sở giáo dục đại học trong thời gian không quá 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

#### **Điều 7. Công khai tuyển sinh đào tạo liên thông**

Trong thời gian 03 ngày làm việc kể từ ngày ban hành quyết định tuyển sinh đào tạo liên thông, ĐHTN báo cáo về Bộ Giáo dục và Đào tạo, đồng thời cơ sở giáo dục đại học công khai trên trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục đại học các nội dung:

1. Quyết định cho phép cơ sở giáo dục đại học tuyển sinh đào tạo liên thông.
2. Bản sao các quyết định tại Điểm b Khoản 1 Điều 6 của Quy định này.

### **Chương III TUYỂN SINH VÀ TỔ CHỨC ĐÀO TẠO LIÊN THÔNG**

#### **Điều 8. Điều kiện của người dự tuyển liên thông**

1. Người tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng có thể học tiếp các chương trình đào tạo trình độ đại học theo hướng chuyên môn phù hợp, hoặc theo hướng chuyên môn khác nếu đáp ứng các điều kiện của chương trình đào tạo.

2. Người dự tuyển liên thông phải bảo đảm các điều kiện theo quy định hiện hành về tuyển sinh đại học và có một trong các văn bằng dưới đây:

a) Bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp hoặc bằng tốt nghiệp trình độ cao đẳng do các cơ sở giáo dục trong nước cấp. Người có bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp phải bảo đảm đã học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

b) Bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp hoặc bằng tốt nghiệp trình độ cao đẳng do các cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải được công nhận theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;

c) Đối với đào tạo liên thông khối ngành sức khỏe, người đăng ký dự tuyển phải có bằng tốt nghiệp trung cấp hoặc bằng tốt nghiệp cao đẳng khối ngành sức khỏe, trong đó người có bằng tốt nghiệp Y sĩ được đăng ký dự tuyển liên thông lên trình độ đại học các ngành Y đa khoa, Y học cổ truyền, Y học dự phòng, Răng Hàm Mặt; người có bằng trung cấp Dược hoặc cao đẳng Dược đăng ký dự tuyển liên thông lên trình độ đại học ngành Dược.

#### **Điều 9. Chỉ tiêu tuyển sinh đào tạo liên thông**

1. Chỉ tiêu tuyển sinh đào tạo liên thông chính quy, chỉ tiêu đào tạo liên thông VLVH thuộc tổng chỉ tiêu được xác định hằng năm theo từng ngành đào tạo của cơ sở giáo dục đại học, trong đó chỉ tiêu tuyển sinh liên thông chính quy, chỉ tiêu tuyển sinh liên thông VLVH không vượt quá 20% chỉ tiêu tuyển sinh chính quy, chỉ tiêu tuyển sinh VLVH tương ứng theo ngành đào tạo.

Trường hợp đặc biệt cần đào tạo liên thông để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, quốc phòng của đất nước, ĐHTN báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ quyết định.

2. Cơ sở giáo dục đại học phải thông báo công khai chỉ tiêu tuyển sinh liên thông theo từng ngành đào tạo, đối tượng và hình thức tuyển sinh, hình thức đào tạo liên thông lên trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục đại học và phương tiện thông tin đại chúng trước khi nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển liên thông ít nhất là 30 ngày.

#### **Điều 10. Tuyển sinh liên thông**

1. Tuyển sinh liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học được thực hiện theo phương thức thi tuyển hoặc xét tuyển hoặc kết hợp thi tuyển với xét tuyển do Thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học quyết định theo quy định hiện hành về tuyển sinh đại học.

2. Người có bằng tốt nghiệp trung cấp đăng ký tuyển sinh liên thông lên trình độ đại học, được dự tuyển sinh cùng với thí sinh tốt nghiệp trung học phổ thông ở kỳ tuyển sinh vào đại học hàng năm của cơ sở giáo dục đại học.

3. Người có bằng tốt nghiệp cao đẳng đăng ký tuyển sinh liên thông lên trình độ đại học, được dự tuyển sinh liên thông theo các hình thức do Thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học quyết định như sau:

a) Dự tuyển sinh cùng với thí sinh tốt nghiệp trung học phổ thông ở kỳ tuyển sinh vào đại học hàng năm của cơ sở giáo dục đại học;

b) Dự tuyển sinh liên thông riêng do cơ sở giáo dục đại học tự ra đề thi và tổ chức thi tuyển. Các môn thi tuyển sinh liên thông riêng bao gồm: môn cơ bản, môn cơ sở ngành và môn chuyên ngành hoặc thực hành nghề.

Đối với đào tạo liên thông khối ngành sức khỏe, chỉ áp dụng thi tuyển sinh liên thông riêng đối với người đã có chứng chỉ hành nghề và người đảm bảo chất lượng đầu vào với mỗi môn thi phải đạt từ 05 (năm) điểm trở lên theo thang điểm 10.

4. Việc tổ chức tuyển sinh, xét tuyển và triệu tập thí sinh trúng tuyển được thực hiện theo quy định hiện hành về tuyển sinh đại học.

Hàng năm, sau khi ĐHTN phê duyệt chỉ tiêu tuyển sinh, cơ sở giáo dục đại học xây dựng đề án tuyển sinh liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học báo cáo ĐHTN.

Đối với trường hợp thí sinh dự tuyển sinh cùng với thí sinh tốt nghiệp trung học phổ thông ở kỳ tuyển sinh vào đại học hàng năm của cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục đại học thông báo tuyển sinh cùng thời điểm với thông báo tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy, sau khi thí sinh trúng tuyển nhập học cơ sở giáo dục đại học báo cáo danh sách thí sinh trúng tuyển nhập học về ĐHTN (qua Ban Đào tạo) để ĐHTN phê duyệt danh sách trúng tuyển.

Đối với trường hợp thí sinh dự tuyển sinh liên thông riêng, ĐHTN ủy quyền cho cơ sở giáo dục đại học thực hiện một số khâu trong công tác tuyển sinh gồm: Thông báo

tuyển sinh, thu nhận xử lý hồ sơ, tổ chức thi, xét tuyển, lập danh sách thí sinh dự kiến trúng tuyển theo đúng các quy định của quy chế tuyển sinh đại học hiện hành. Trước khi thông báo tuyển sinh, cơ sở giáo dục đại học phải có văn bản cho phép của ĐHTN về việc giao chỉ tiêu mở lớp đào tạo liên thông. Trước khi tuyển sinh ít nhất 07 ngày, cơ sở giáo dục đại học báo cáo kế hoạch tuyển sinh cho ĐHTN để ĐHTN tổ chức công tác thanh tra, giám sát. Sau khi Hội đồng tuyển sinh cơ sở giáo dục đại học họp và có kết quả dự kiến điểm chuẩn, cơ sở giáo dục đại học phải báo cáo ĐHTN về việc phê duyệt danh sách trúng tuyển (báo cáo bao gồm: Công văn đề nghị phê duyệt điểm và danh sách dự kiến trúng tuyển; biên bản họp Hội đồng tuyển sinh). Sau khi ĐHTN phê duyệt danh sách trúng tuyển, cơ sở giáo dục đại học tổ chức thông báo trúng tuyển, gọi thí sinh trúng tuyển nhập học và tổ chức đào tạo.

#### **Điều 11. Chương trình đào tạo và tổ chức đào tạo liên thông**

1. Chương trình đào tạo liên thông trình độ đại học hình thức chính quy là chương trình đào tạo trình độ đại học chính quy đang áp dụng tại cơ sở giáo dục đại học. Chương trình đào tạo liên thông trình độ đại học hình thức VL VH là chương trình đào tạo trình độ đại học VL VH đang áp dụng tại cơ sở giáo dục đại học.

2. Căn cứ quy định tại Khoản 2 Điều 5 của Quy định này, Thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện và quyết định công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập và khối lượng kiến thức, kỹ năng được miễn trừ khi học chương trình đào tạo liên thông đối với từng người học, trên cơ sở đối chiếu, so sánh về chuẩn đầu ra, nội dung chương trình đào tạo, khối lượng học tập, phương pháp đánh giá và kết quả học tập của người học ở chương trình đào tạo trình độ trung cấp hoặc trình độ cao đẳng với chương trình đào tạo đại học hiện hành của cơ sở giáo dục đại học.

Đối với đào tạo liên thông khối ngành sức khỏe, việc tổ chức thực hiện và quyết định công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập và khối lượng kiến thức, kỹ năng được miễn trừ khi học chương trình đào tạo liên thông đối với từng người học được thực hiện theo Quy định này và Quy định của Bộ Y tế về đào tạo khối ngành sức khỏe.

Cơ sở giáo dục đại học phải công bố công khai tiêu chí, quy trình và kết quả công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập và khối lượng kiến thức, kỹ năng được miễn trừ khi học chương trình đào tạo liên thông đối với từng người học trên trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục đại học trước khi tổ chức đào tạo.

3. Người học chương trình đào tạo liên thông trình độ đại học hình thức chính quy được học các tín chỉ trong chương trình đào tạo cùng với sinh viên chính quy và người học chương trình đào tạo liên thông trình độ đại học hình thức VL VH được học các nội dung trong chương trình đào tạo cùng với sinh viên VL VH tương ứng. Việc tổ chức đào tạo thực hiện theo quy định hiện hành về đào tạo trình độ đại học hình thức chính quy hoặc hình thức VL VH tương ứng.

4. Đối với đào tạo liên thông khối ngành sức khỏe, không tổ chức đào tạo liên thông theo hình thức VLVH đối với ngành Y đa khoa, Y học cổ truyền, Y học dự phòng, Răng Hàm Mặt, Dược.

#### **Điều 12. Văn bằng tốt nghiệp và bảng điểm**

1. Người học liên thông sau khi kết thúc chương trình đào tạo, nếu đủ điều kiện theo quy định thì được công nhận tốt nghiệp và được cấp bằng tốt nghiệp phù hợp với trình độ đào tạo.

2. Người học liên thông theo hình thức chính quy được cấp bằng tốt nghiệp chính quy. Người học liên thông hình thức VLVH được cấp bằng tốt nghiệp VLVH.

3. Bảng điểm của người học liên thông phải ghi đầy đủ kết quả học tập trong thời gian đào tạo liên thông và các môn học, học phần cùng số tín chỉ hay đơn vị học trình của trình độ trước đã được thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học công nhận.

### **Chương IV**

#### **NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC TỔ CHỨC ĐÀO TẠO LIÊN THÔNG; NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN CỦA NGƯỜI HỌC LIÊN THÔNG**

##### **Điều 13. Nhiệm vụ và quyền hạn của cơ sở giáo dục đại học tổ chức đào tạo liên thông**

1. Tổ chức đào tạo liên thông theo Quy định này.

2. Quyết định công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập và khối lượng kiến thức, kỹ năng được miễn trừ khi học chương trình đào tạo liên thông đối với từng người học, trên cơ sở đối chiếu, so sánh về chuẩn đầu ra, nội dung chương trình đào tạo, khối lượng học tập, phương pháp đánh giá và kết quả học tập của người học ở chương trình đào tạo trình độ trung cấp hoặc trình độ cao đẳng với chương trình đào tạo đại học hiện hành của cơ sở giáo dục đại học.

3. Công bố trên trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục đại học thông tin: các quy định về tuyển sinh, tổ chức đào tạo; các ngành đào tạo liên thông; chuẩn đầu ra của ngành đào tạo; chương trình đào tạo; kế hoạch đào tạo; phương pháp đánh giá; các điều kiện đảm bảo chất lượng; học phí.

4. Thực hiện các yêu cầu đảm bảo chất lượng đào tạo và triển khai kiểm định chất lượng theo tiến độ do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định.

5. Tổ chức lấy ý kiến phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên và công tác quản lý, phục vụ của cơ sở giáo dục đại học.

6. Báo cáo ĐHTN kết quả thực hiện đào tạo liên thông quy định tại Điều 15 của Quy định này.

7. Được tổ chức đào tạo liên thông khi đảm bảo các điều kiện quy định tại Điều 5 của Quy định này.

8. Được liên kết đào tạo liên thông hình thức VLVH theo quy định về liên kết đào tạo trình độ cao đẳng, đại học hiện hành.

#### **Điều 14. Nhiệm vụ và quyền của người học liên thông**

##### **1. Nhiệm vụ của người học liên thông**

- a) Nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định của cơ sở giáo dục đại học; xuất trình bản chính các văn bằng hoặc chứng chỉ đã được cấp để đối chiếu với bản sao;
- b) Đóng học phí theo quy định của cơ sở giáo dục đại học;
- c) Tuân thủ những quy định hiện hành về đào tạo liên thông tại Quy định này;
- d) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật có liên quan.

##### **2. Quyền của người học liên thông**

- a) Được cung cấp đầy đủ thông tin về: điều kiện dự thi; chương trình đào tạo; kết quả chuyển đổi kết quả học tập để miễn trừ khỏi lượng kiến thức đã có; hình thức thi kiểm tra; đánh giá; quy chế đào tạo; quy chế học sinh, sinh viên; chuẩn đầu ra; học phí; văn bằng tốt nghiệp;
- b) Được cơ sở giáo dục đại học bảo đảm các điều kiện đào tạo với chất lượng như đã thông báo tuyển sinh và chuẩn đầu ra đã công bố;
- c) Được hưởng các quyền khác theo quy định của pháp luật.

### **Chương V**

#### **CHẾ ĐỘ BÁO CÁO, THANH TRA, KIỂM TRA, XỬ LÝ VI PHẠM VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 15. Chế độ báo cáo**

1. Trước ngày 31 tháng 12 hàng năm, cơ sở giáo dục đại học báo cáo ĐHTN về công tác tuyển sinh, đào tạo liên thông của năm đó, bao gồm: kết quả tuyển sinh theo từng ngành đào tạo; số người học hiện có, số đợt tổ chức thi, xét tốt nghiệp và số dự kiến tốt nghiệp năm sau; dự kiến số lần tuyển sinh, thời điểm tuyển sinh và chỉ tiêu tuyển sinh theo ngành đào tạo cho năm sau.

2. Cơ sở giáo dục đại học chịu trách nhiệm về thời gian báo cáo, nội dung, tính chính xác và chất lượng của báo cáo.

#### **Điều 16. Thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm**

##### **1. Thanh tra, kiểm tra**

ĐHTN và các cơ quan có thẩm quyền thực hiện chức năng thanh tra, kiểm tra theo quy định của pháp luật đối với các hoạt động đào tạo liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học.

## 2. Xử lý vi phạm

Những hành vi vi phạm hành chính trong đào tạo liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học xử lý theo quy định hiện hành về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục của Chính phủ.

## Điều 17. Chế độ lưu trữ

1. Tất cả bài thi, hồ sơ và kết quả tuyển sinh của thí sinh, cơ sở giáo dục đại học phải bảo quản và lưu trữ theo quy định của pháp luật về lưu trữ.

2. Kết quả công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập và khối lượng kiến thức được miễn trừ khi học chương trình đào tạo liên thông đối với người học phải bảo quản và lưu trữ sau 03 năm kể từ ngày được cấp bằng.

3. Bảng điểm và quyết định công nhận tốt nghiệp, sổ gốc cấp văn bằng lưu trữ theo quy định hiện hành.

## Điều 18. Điều khoản chuyển tiếp

1. Đối với các khóa tuyển sinh đào tạo liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học trước thời điểm Quy định này có hiệu lực, việc tổ chức đào tạo áp dụng theo Thông tư số 55/2012/TT-BGDDT ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định liên thông trình độ cao đẳng, đại học và Thông tư số 08/2015/TT-BGDDT ngày 25 tháng 12 năm 2015 sửa đổi, bổ sung Thông tư số 55/2012/TT-BGDDT ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định liên thông trình độ cao đẳng, đại học.

2. Đối với các khóa tuyển sinh đào tạo liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học sau thời điểm Quy định này có hiệu lực thì việc tuyển sinh và tổ chức đào tạo thực hiện theo Quy định này.

## Điều 19. Điều khoản thi hành

1. Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký Quyết định ban hành.

2. Quy định này bãi bỏ Quy định đào tạo liên thông cao đẳng, đại học tại ĐHTN ban hành kèm theo Quyết định số 2838/QĐ-ĐHTN ngày 08/12/2015 của Giám đốc ĐHTN.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc cần bổ sung, sửa đổi, đề nghị các cơ sở giáo dục đại học phản ánh về ĐHTN (qua Ban Đào tạo) để tổng hợp, báo cáo Giám đốc ĐHTN xem xét, quyết định.



PGS.TS. Trần Viết Khanh